

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Anh Lưu Văn T. Sinh năm 1970.

Địa chỉ cư trú: Xóm 8, xã KS, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Chị Trần Thị M. Sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã KS, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Văn T và chị Trần Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lưu Văn T và chị Trần Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lưu Văn T và chị Trần Thị M có hai con chung là Lưu Văn Hiếu, sinh năm 1995 và Lưu Thị Lan Anh, sinh năm 2001. Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Lưu Văn T và chị Trần Thị M tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lưu Văn T và chị Trần Thị M tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lưu Văn T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí; Trả lại cho anh Lưu Văn T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004455 ngày 20/10/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- UBND xã KS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vương Hoàng Hào